



ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
HỘI ĐỒNG THI ĐÁNH GIÁ NLNN

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ

HỘI ĐỒNG THI NGÀY 20/9/2026

Phòng thi: 1

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Ca thi : Sáng

STT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/HC
1	TN.20926-001	Vũ Quỳnh Anh	Nữ	22.08.2006	025306009093
2	TN.20926-002	Triệu Thị Diệu Anh	Nữ	10.03.2006	006306002366
3	TN.20926-003	Nguyễn Ngọc Ánh	Nữ	04.11.2003	008303007708
4	TN.20926-004	Hoàng Vĩnh Bảo	Nam	04.08.2003	020203002281
5	TN.20926-005	Trương Thị Thảo Chi	Nữ	07.05.2003	001303042545
6	TN.20926-006	Nguyễn Thị Phương Cúc	Nữ	30.12.2003	038303017013
7	TN.20926-007	Bùi Cao Cường	Nam	11.08.2004	010204006412
8	TN.20926-008	Phản Phương Diệu	Nữ	16.04.2005	010305006607
9	TN.20926-009	Phạm Bùi Khánh Dương	Nữ	10.03.2004	019304002212
10	TN.20926-010	Nguyễn Sơn Dương	Nam	24.10.2003	025203008048
11	TN.20926-011	Ma Thị Thùy Dương	Nữ	24.07.1994	019194001944
12	TN.20926-012	Trần Thu Dương	Nữ	09.01.2005	008305001640
13	TN.20926-013	Đoàn Trung Đông	Nam	04.02.2001	024201003786
14	TN.20926-014	Ma Văn Đông	Nam	01.03.2003	004203007977
15	TN.20926-015	Chu Đình Đức	Nam	19.09.2001	019201005005
16	TN.20926-016	Trần Minh Đức	Nam	29.10.2003	001203011995
17	TN.20926-017	Trần Minh Đức	Nam	06.04.2004	035204002156
18	TN.20926-018	Hà Công Được	Nam	23.05.2003	008203004554
19	TN.20926-019	Vi Hương Giang	Nữ	08.08.2003	020303008117
20	TN.20926-020	Nguyễn Thị Hương Giang	Nữ	02.08.2003	008303000447
21	TN.20926-021	Nguyễn Thanh Hải	Nam	01.10.1994	025094006351
22	TN.20926-022	Hùng Thúy Hằng	Nữ	11.08.2004	002304002419
23	TN.20926-023	Nguyễn Thuý Hằng	Nữ	11.11.2004	019304001896
24	TN.20926-024	Phạm Thu Hiền	Nữ	18.12.2003	037303000291
25	TN.20926-025	Nông Thị Hiện	Nữ	29.01.2004	004304004621
26	TN.20926-026	Nguyễn Phi Hiệp	Nam	02.08.2004	019204009733
27	TN.20926-027	Nguyễn Thị Hiếu	Nữ	06.03.2003	024303001915
28	TN.20926-028	Quan Trung Hiếu	Nam	14.08.2004	008204002185
29	TN.20926-029	Bùi Văn Hiệu	Nam	09.10.2003	024203004020
30	TN.20926-030	Nguyễn Văn Hòa	Nam	23.01.2003	025203005495
31	TN.20926-031	Triệu Thị Hoài	Nữ	01.09.2004	004304001729
32	TN.20926-032	Nguyễn Minh Hoàng	Nam	13.01.1999	038099026501
33	TN.20926-033	Trần Việt Hoàng	Nam	08.01.2003	036203002309
34	TN.20926-034	Nguyễn Phạm Kim Hoàng	Nam	10.02.2003	025203002119

Ấn định danh sách có 34 thí sinh./



ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
HỘI ĐỒNG THI ĐÁNH GIÁ NLNN

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ

HỘI ĐỒNG THI NGÀY 20/9/2026

Phòng thi: 2

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Ca thi : Sáng

STT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/HC
1	TN.20926-035	Vừ Mí Hùng	Nam	10.07.2005	002205006446
2	TN.20926-036	Nguyễn Văn Hùng	Nam	24.05.2003	038203023624
3	TN.20926-037	Nguyễn Thu Huyền	Nữ	13.03.2004	008304008519
4	TN.20926-038	Trần Thanh Huyền	Nữ	06.02.2003	019303010467
5	TN.20926-039	Phạm Thị Thanh Huyền	Nữ	03.03.2005	024305005591
6	TN.20926-040	Bùi Thị Huyền	Nữ	11.04.2003	033303004931
7	TN.20926-041	Nguyễn Việt Hưng	Nam	21.01.2003	008203008186
8	TN.20926-042	Vi Thanh Hương	Nữ	07.02.2004	010304000211
9	TN.20926-043	Nguyễn Thị Thuý Hường	Nữ	01.05.1998	019198005501
10	TN.20926-044	Nguyễn Quang Khải	Nam	13.08.2003	001203029447
11	TN.20926-045	Đinh Duy Khải	Nam	15.07.2003	006203001864
12	TN.20926-046	Trần Quốc Khánh	Nam	23.12.2003	001203011826
13	TN.20926-047	Trần Danh Khiêm	Nam	06.10.1999	027099008510
14	TN.20926-048	Đặng Minh Khôi	Nam	21.03.2005	004205000729
15	TN.20926-049	Trịnh Xuân Kỳ	Nam	12.03.2004	008204000738
16	TN.20926-050	Nguyễn Thị Thanh Lam	Nữ	08.05.2003	025303005176
17	TN.20926-051	Nguyễn Thanh Lan	Nữ	19.09.2005	019305008342
18	TN.20926-052	Hoàng Thị Lập	Nữ	17.09.2004	015304001433
19	TN.20926-053	Nguyễn Thị Hoàng Liên	Nữ	23.12.2003	010303007925
20	TN.20926-054	Lương Thị Khánh Linh	Nữ	15.10.2004	004304002872
21	TN.20926-055	Lý Diệu Linh	Nữ	17.07.2003	006303002847
22	TN.20926-056	Nguyễn Chu Linh	Nam	06.05.1998	019098007023
23	TN.20926-057	Lê Thị Hoàng Linh	Nữ	05.11.2005	025305000130
24	TN.20926-058	Lý Thị Hồng Lĩnh	Nữ	20.05.2002	008302002901
25	TN.20926-059	Nguyễn Hồng Loan	Nữ	06.01.2002	008302007109
26	TN.20926-060	Hà Thị Tuệ Loan	Nữ	18.07.2003	024303002231
27	TN.20926-061	Đặng Thị Loan	Nữ	14.11.2004	020304008346
28	TN.20926-062	Nguyễn Thanh Long	Nam	21.06.2007	024207017221
29	TN.20926-063	Đặng Đình Mạnh	Nam	08.01.2003	036203009578
30	TN.20926-064	Khiếu Đức Nam	Nam	08.02.2004	027204003532
31	TN.20926-065	Trần Xuân Nam	Nam	11.12.2003	056203001784
32	TN.20926-066	Đổng Hoàng Nam	Nam	19.08.2004	008204000797
33	TN.20926-067	Nguyễn Văn Nam	Nam	02.01.2004	008204007802
34	TN.20926-068	Phạm Tôn Nữ Quỳnh Nga	Nữ	25.02.1997	019197003620

Ấn định danh sách có 34 thí sinh./



ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
HỘI ĐỒNG THI ĐÁNH GIÁ NLNN

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ

HỘI ĐỒNG THI NGÀY 20/9/2026

Phòng thi: 3

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Ca thi : Sáng

STT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/HC
1	TN.20926-069	Nguyễn Thị Nga	Nữ	11.02.2002	008302003620
2	TN.20926-070	Nguyễn Thái Thanh Ngân	Nữ	30.08.2003	040303004547
3	TN.20926-071	Lê Kim Ngân	Nữ	09.08.2004	004304006544
4	TN.20926-072	Hoàng Thị Kim Ngân	Nữ	28.04.2003	024303003192
5	TN.20926-073	Nguyễn Trọng Nghĩa	Nam	25.05.2003	010203001505
6	TN.20926-074	Trương Thị Hồng Ngọc	Nữ	12.12.2003	037303004711
7	TN.20926-075	Nguyễn Bình Nguyên	Nam	03.10.2003	019203002541
8	TN.20926-076	Phạm Thị Nhung	Nữ	18.10.2007	019307007453
9	TN.20926-077	Trương Thị Hồng Nhung	Nữ	08.10.2003	096303000166
10	TN.20926-078	Bùi Thị Nhung	Nữ	02.07.2002	024302013363
11	TN.20926-079	Tạ Kiều Oanh	Nữ	12.02.2003	044303005135
12	TN.20926-080	Đỗ Thị Lan Oanh	Nữ	07.01.2003	034303005581
13	TN.20926-081	Phạm Lê Kim Oanh	Nữ	15.09.2002	025302000393
14	TN.20926-082	Trịnh Thùy Phương	Nữ	08.12.2007	038307007401
15	TN.20926-083	Lê Hoàng Phương	Nữ	01.07.2007	031307011232
16	TN.20926-084	Nguyễn Lan Phương	Nữ	01.01.2001	019301009261
17	TN.20926-085	Kim Thị Phương	Nữ	24.02.2005	001305043389
18	TN.20926-086	Vũ Tuấn Phương	Nam	22.02.2001	008201002790
19	TN.20926-087	Nguyễn Văn Quang	Nam	16.08.2003	008203008518
20	TN.20926-088	Vũ Hoàng Minh Quang	Nam	26.07.2004	019204009817
21	TN.20926-089	Ma Minh Quân	Nam	21.07.2006	008206009144
22	TN.20926-090	Đinh Thị Diễm Quỳnh	Nữ	18.01.2002	008302006520
23	TN.20926-091	Vũ Thị Như Quỳnh	Nữ	18.12.2002	031302008574
24	TN.20926-092	Tăng Thu Quỳnh	Nữ	06.04.2004	019304002912
25	TN.20926-093	Bàn Thị Sâm	Nữ	18.07.2004	008304006303
26	TN.20926-094	Tô Hoàng Sinh	Nam	12.02.2003	020203001246
27	TN.20926-095	Nguyễn Trường Sơn	Nam	30.03.2003	036203001762
28	TN.20926-096	Mai Tây Sơn	Nam	12.04.2003	025203004969
29	TN.20926-097	Nguyễn Mạnh Tăng	Nam	10.08.2004	006204003885
30	TN.20926-098	Nguyễn Minh Tâm	Nam	21.02.2003	015203000857
31	TN.20926-099	Nguyễn Thị Hồng Tâm	Nữ	12.10.2003	025303012077
32	TN.20926-100	Lê Thị Minh Tâm	Nữ	04.06.2003	024303013387
33	TN.20926-101	Lộc Văn Tân	Nam	24.03.1998	020098004415
34	TN.20926-102	Hà Doãn Thành	Nam	08.07.2005	008205001710

Ấn định danh sách có 34 thí sinh./



ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
HỘI ĐỒNG THI ĐÁNH GIÁ NLNN

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NGOẠI NGỮ

HỘI ĐỒNG THI NGÀY 20/9/2026

Phòng thi: 4

Ngôn ngữ: Tiếng Anh

Ca thi : Sáng

STT	SBD	Họ và tên	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/HC
1	TN.20926-103	Nguyễn Phương Thảo	Nữ	21.10.2003	034303011791
2	TN.20926-104	Mạc Thanh Thảo	Nữ	23.09.2001	024301014073
3	TN.20926-105	Đỗ Phương Thảo	Nữ	12.12.2003	001303019103
4	TN.20926-106	Vương Thị Phương Thảo	Nữ	30.09.1992	019192012580
5	TN.20926-107	Hoàng Thị Thảo	Nữ	23.10.2004	019304002413
6	TN.20926-108	Trần Hồng Thắm	Nữ	08.12.2002	008302003883
7	TN.20926-109	Lò Thị Thi	Nữ	23.06.2004	011304002288
8	TN.20926-110	Lê Xuân Thiều	Nam	03.03.1998	019098004388
9	TN.20926-111	Vũ Thị Anh Thơ	Nữ	08.01.2004	010304000283
10	TN.20926-112	Nông Thị Kim Thu	Nữ	26.02.2005	008305000815
11	TN.20926-113	Triệu Hoài Thu	Nữ	16.04.2005	008305005220
12	TN.20926-114	Võ Thị Thùy	Nữ	11.07.2003	042303005663
13	TN.20926-115	Ma Thị Thu Thủy	Nữ	20.12.2004	019304004497
14	TN.20926-116	Bùi Thị Thu	Nữ	26.10.1989	019189004669
15	TN.20926-117	Nguyễn Thị Thương	Nữ	29.07.2003	001303038847
16	TN.20926-118	Hoàng Thị Thủy Tiên	Nữ	17.05.2003	020303009118
17	TN.20926-119	Thân Thị Thu Trà	Nữ	14.06.2005	024305009528
18	TN.20926-120	Vũ Thị Thu Trang	Nữ	16.01.2002	019302008612
19	TN.20926-121	Phạm Huyền Trang	Nữ	07.03.2002	020302003492
20	TN.20926-122	Nguyễn Vũ Quỳnh Trang	Nữ	26.12.2003	019303003487
21	TN.20926-123	Nguyễn Thu Trang	Nữ	13.11.1966	001196025386
22	TN.20926-124	Hoàng Thị Huyền Trang	Nữ	14.04.2003	033303002857
23	TN.20926-125	Nguyễn Thành Trung	Nam	04.06.2004	008204007217
24	TN.20926-126	Nguyễn Quốc Trường	Nam	29.09.2003	019203002584
25	TN.20926-127	Hoàng Minh Tú	Nam	08.11.2003	001203022146
26	TN.20926-128	Triệu Minh Tú	Nam	16.10.2004	004204002738
27	TN.20926-129	Vũ Minh Tùng	Nam	20.10.1999	034099014088
28	TN.20926-130	Bùi Thị Thảo Uyên	Nữ	08.04.2007	038307026166
29	TN.20926-131	Hà Thị Vân	Nữ	25.11.2002	004302002825
30	TN.20926-132	Phạm Thị Viên	Nữ	22.04.2005	001305038455
31	TN.20926-133	Khoảng Đức Việt	Nam	01.12.2005	011205000195
32	TN.20926-134	Trần Thị Thảo Vy	Nữ	25.11.2003	019303002904
33	TN.20926-135	Dương Thị Diễm Vy	Nữ	02.09.2003	049303012981
34	TN.20926-136	Nguyễn Hoàng Yến	Nữ	08.12.2004	019304002771
35	TN.20926-137	Hoàng Hải Yến	Nam	24.04.2003	008203008194

Ấn định danh sách có 35 thí sinh./